TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày 24 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lường Thị Thu Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Kim Thu và ông Lưu Anh Quyết.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

HOÀNG DOÃN U; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 29 tháng 01 năm 1975 tại Bắc Kạn; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bàn Chiều V và bà Hoàng Thị B; Có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/01/2024 đến ngày 21/01/2024 thì được tại ngoại cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 12/01/2024, tại khu vực gần nghĩa địa thuộc tổ G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn phát hiện Hoàng Doãn U có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra và thu giữ tại túi áo khoác bên trái đang mặc trên người Uông có 02 gói nhỏ gồm: 01 gói nhỏ nilon, loại túi trong suốt có khóa zip, bên trong có chứa chất màu hồng dạng cục và bột, nghi là ma túy và 01 gói nhỏ bằng giấy trắng, trên giấy có chữ số màu đỏ, bên trong có chứa chất

màu trắng dạng cục và bột, nghi là ma túy. Tổ công tác niêm phong toàn bộ các gói trên trong phong bì ký hiệu U.

Trên cơ sở đó, hồi 20 giờ 30 phút ngày 12/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và công trình phụ cận của Hoàng Doãn U, kết quả không phát hiện và tạm giữ đồ vật gì liên quan đến vụ việc.

Tại Biên bản mở, đóng niêm phong thử phát hiện nhanh và cân xác định khối lượng chất ma túy ngày 12/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn xác định: Chất màu hồng dạng cục và bột gói trong gói nilon dạng túi zip niêm phong trong phong bì U có khối lượng là 0,026g (không phẩy không hai sáu gam); chất màu trắng dạng cục và bột trong gói nhỏ giấy màu trắng, trên giấy có chữ màu đỏ niêm phong trong phong bì ký hiệu U có khối lượng 0,126g (không phẩy một hai sáu gam). Sau khi cân cho toàn bộ chất màu hồng vào túi nilon trong suốt và niêm phong trong phong bì ký hiệu U2 gửi giám định, số chất màu trắng cho vào túi nilon trong suốt và niêm phong trong phong bì ký hiệu U3 gửi giám định. Phong bì và giấy gói cũ niêm phong trong phong bì U4.

Tại Kết luận giám định số 49/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- Mẫu chất màu hồng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu U2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,026 gam.

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu U3 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (H), có khối lượng là 0,126 gam.

Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu U2 đã dùng để giám định hết, mẫu chất trong phong bì ký hiệu U3 còn lại 0,085g (Không phẩy không tám lăm gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký kiệu T41 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Tại phiếu xét nghiệm kiểm tra chất ma túy vào ngày 12 tháng 01 năm 2024 thể hiện Hoàng Doãn U dương tính với chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Doãn U thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình về thời gian, địa điểm, số tiền dùng để mua ma tuý, số lượng ma tuý đã mua, tàng trữ. U khai nhận: Trong 02 gói nhỏ Cơ quan công an thu giữ khi bắt quả tang có chất màu hồng là hồng phiến, chất màu trắng là ma túy loại Heroin. Số ma túy này là của U, có được là do vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/01/2024, U đi bộ từ nhà tại thôn C, xã T, huyện C đến khu vực nghĩa địa thuộc tổ G, thị trấn Đ để tìm mua ma túy. Tại đây, U gặp và mua với 01 người đàn ông không quen biết số tiền 200.000 đồng, được 02 gói nhỏ gồm 01 túi zip bên trong có chất màu hồng dạng cục và bột là ma túy tổng hợp và 01 gói nhỏ gói bằng giấy màu trắng có chữ màu đỏ bên trong có chất màu trắng dạng cục và bột là H. Sau khi mua được ma túy, U sử dụng một phần, số còn lại cất giấu vào túi áo khoác bên trái phía trước và

đi bộ về, khi đến đường bê tông bên dưới nghĩa địa thì bị cơ quan Công an bắt quả tang. Số tiền mua ma túy là của U do lao động mà có. Mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân do U là người nghiện ma túy từ năm 2015.

Quá trình điều tra xác định Hoàng Doãn U có bố đẻ là ông Bàn Chiều V là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Hoàng Doãn U không đứng tên tài sản, đất đai gì.

Vật chứng trong vụ án gồm:

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ký hiệu T41 và có dòng chữ: "Mẫu hoàn trả vụ: Hoàng Doãn U (1975) tàng trữ trái phép chất ma túy", mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 04 chữ ký không đọc được, 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh B. Bên trong có 0,085g Heroine và bao gói cũ.

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ký hiệu U4 và có dòng chữ: "Giấy gói cũ vụ Hoàng Doãn U", tại mép dán phong bì có dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 06 (sáu) dòng chữ: "Âu Thị Hồng Nhung", "Dịp Thanh H1", "Hoàng Doãn U", "Lương Quốc A", "Lâm Thành T", "Nguyễn Trường G", 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện C, bên trong có phong bì và giấy gói cũ.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKSCM ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn truy tố Hoàng Doãn U về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

***** *Tại phiên tòa:*

- Hoàng Doãn U thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Doãn U và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Doãn U phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Doãn U từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, được trừ đi thời gian đã tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ký hiệu T41 bên trong có 0,085g Heroine và bao gói cũ và 01 phong bì niêm phong mặt trước ký hiệu U4 bên trong có phong bì và giấy gói cũ.

- Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, do bị cáo cung cấp: Xét thấy đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở xác định:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 12/01/2024, tại khu vực nghĩa địa thuộc tổ G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Hoàng Doãn U có hành vi tàng trữ trên người 02 chất ma túy, trong đó: ma túy loại Heroine có khối lượng 0,126g (không phẩy một hai sáu gam) và ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,026g (không phẩy không hai sáu gam), với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Theo hướng dẫn tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì xác định tổng khối lượng các 02 chất ma túy mà Hoàng Doãn U tàng trữ là 0,152 g (Không phẩy một năm hai gam) - thuộc trường hợp quy định tại Điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (Tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Như vậy, hành vi của Hoàng Doãn U đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

...

c) Heroine...Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam;

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tội phạm Hoàng Doãn U thực hiện là tội phạm nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng nhiều loại tội phạm, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, do đó cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Hoàng Doãn U thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Bàn Chiều V là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Trên cơ sở quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về hình phạt chính: Xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn tương xứng, phù hợp với thực tiễn xét xử tại địa phương để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định về hình phạt bổ sung đối với người phạm tội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo nghiện ma túy, là lao động tự do, không có công việc ổn định, không có tài sản. Xác định việc

áp dụng hình phạt bổ sung là không khả thi, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy là ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành; phong bì, bao gói, giấy gói cũ đều không có giá trị. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy đối với số heroine còn lại và phong bì, bao gói, giấy gói cũ là vật chứng trong vụ án.

[7] Về vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho Hoàng Doãn U tại khu vực nghĩa địa thuộc tổ G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, quá trình điều tra, không xác định được đối tượng. Do đó, không có cơ sở để xử lý những đối tượng trên, xét thấy là phù hợp.

[8] Về quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân:

Xét thấy quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Doãn U phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Doãn U 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 12/01/2024 đến ngày 21/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Doãn U.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ký hiệu T41 và có dòng chữ: "Mẫu hoàn trả vụ: Hoàng Doãn U (1975) tàng trữ trái phép chất ma túy", mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 04 chữ ký không đọc được, 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh B. Bên trong có 0,085g Heroine và bao gói cũ.

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ký hiệu U4 và có dòng chữ: "Giấy gói cũ vụ Hoàng Doãn U", tại mép dán phong bì có dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có 06 (sáu) chữ ký không đọc được, 06 (sáu) dòng chữ: "Âu Thị Hồng

Nhung", "Dịp Thanh H1", "Hoàng Doãn U", "Lương Quốc A", "Lâm Thành T", "Nguyễn Trường G", 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện C, bên trong có phong bì và giấy gói cũ.

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Doãn U phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Thị Thu Hòa